

1. Xơ gan

- Triệu chứng cơ năng: Khởi phát đột ngột (ít gặp) / âm ỉ
Sụt cân, Chán ăn, Tiêu chảy, Teo cơ, Phù chân
Vàng da, Bụng to
Sốt (1/3 có ở xơ gan bù)
Xuất huyết (chảy máu cam, xuất huyết tiêu hóa, chảy máu răng)
Giảm khả năng tình dục, sinh sản
- Triệu chứng thực thể: gầy, sốt, vàng da (không là TC ban đầu), xuất huyết dưới da, to tuyến mang tai, phù chân, sao mạch, lòng bàn tay son, báng bụng (TC quan trọng), ngón tay dùi trống, tuần hoàn bàng hệ,
- Phân biệt: Viêm phúc mạc nhiễm khuẩn thứ phát (đau khi ấn, co cứng thành bụng)

2. Viêm tụy

- Triệu chứng: đau thượng vị, đau như dao đâm, âm ỉ, liên tục, dữ dội
Đau lan đến phần lưng (50% số bệnh nhân)
Đau thường xuất hiện đột ngột ở viêm tụy do sỏi mật; trong viêm tụy do rượu, đau xuất hiện trong vài ngày.
Đau thường kéo dài trong vài ngày. Ngồi lên và nghiêng về phía trước có thể làm giảm đau, nhưng ho, cử động mạnh mẽ và hít thở sâu có thể làm đau tăng. Buồn nôn và ói mửa là phổ biến.
Nhiệt độ có thể là bình thường hoặc thậm chí lúc đầu có thể dưới bình thường nhưng có thể tăng lên 37,7 đến 38,3°C trong vòng vài
Mất vàng xuất hiện do tắc nghẽn ống mật do sỏi hoặc viêm và sưng đầu tụy.
Khả năng vận động của cơ hoành bị hạn chế ở phổi và có bằng chứng của xẹp phổi.
- Phân biệt:
 - Thủng dạ dày hoặc loét tá tràng: đau đột ngột, dữ dội như dao đâm ở ½ trên bụng. Sau đó đau lan khắp bụng kèm bụng gồng cứng như gỗ, ấn đau, mất vùng phủ trước gan. Nằm im do cử động tăng
 - Tắc ruột thể nghẹt: đau liên tục, dữ dội ấn đau vị trí tắc. Không tăng lipase máu. Cấp cứu trong vòng 6 tiếng
 - Phình động mạch chủ: cảm giác đau sâu, đau tẹt ở phần phình, cảm thấy nhịp đập ở chỗ phình
 - Cơ đau quặn mật: đau từng cơn, thường xuất hiện sau bữa ăn (thịnh
 - Viêm ruột thừa: đau âm ỉ, đau thượng vị lan hố chậu (P)/đau hố chậu (P)